

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH TUYỀN QUANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ**  
**Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển**  
**kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thống nhất hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao; xác định nhiệm vụ trọng tâm của các cấp từ tỉnh đến cơ sở để phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh để thực hiện thành công Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

**II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chú trọng chất lượng nguồn nhân lực, phát triển khoa học và công nghệ. Phát triển kinh tế đi đôi

với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thông tin truyền thông hiệu quả, tạo đồng thuận xã hội. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

Năm 2020 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối của nhiệm kỳ, của kế hoạch 5 năm 2016-2020, chuẩn bị tạo đà cho kế hoạch 5 năm 2021-2025, Chiến lược 10 năm 2021-2030, là năm tổ chức nhiều sự kiện, kỷ niệm những ngày lễ lớn, 90 năm thành lập Đảng, 75 năm thành lập Nước, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và Quốc hội khóa XV.

Ở trong nước, kế thừa thành tựu của hơn 30 năm đổi mới, thế và lực của đất nước ta ngày càng lớn mạnh, tình hình chính trị, xã hội ổn định, niềm tin của nhân dân được củng cố; tuy nhiên nền kinh tế vẫn còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh như vậy, để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

#### **1. Tiếp tục cải cách thể chế, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và phát triển**

Nâng cao chất lượng, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo theo phân cấp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên thực hiện kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, thiếu đồng bộ hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực thi pháp luật nghiêm minh. Tăng cường phân cấp, giao quyền, giải phóng nguồn lực, đất đai, tài nguyên phục vụ cho phát triển. Tổ chức thi hành các văn bản pháp luật đảm bảo kịp thời, hiệu quả; đánh giá thực trạng việc theo dõi thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

## **2. Tập trung thực hiện quyết liệt và đồng bộ 3 khâu đột phá**

### **2.1. Nâng cao hiệu quả sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa gắn với xây dựng nông thôn mới**

Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về *tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp; nâng cao hiệu quả sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn được phê duyệt. Xây dựng Quy định về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa theo hướng hiện đại, hiệu quả cao với quy mô phù hợp theo từng ngành hàng, sản phẩm và thị trường. Sản xuất, quản lý chặt chẽ chất lượng cây giống và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo trồng rừng tập trung, cấp chứng chỉ FSC và thực hiện quản lý rừng bền vững. Quyết liệt thực hiện các giải pháp phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; ngăn chặn lây lan, phát tán, tiến tới không chế tả lợn Châu Phi và tổ chức tái đàn. Phân đấu hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Duy trì, giữ vững 37 xã đạt chuẩn nông thôn mới; phân đấu có thêm 10 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới; nâng số tiêu chí bình quân lên 15 tiêu chí/xã năm 2020; thực hiện cơ chế hỗ trợ bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hóa, kiên cố hóa kênh mương và xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên; Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn và Bộ tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.

### **2.2. Phát triển công nghiệp**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về *định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về *định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030*; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về *một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển công nghiệp, tập trung vào một số ngành có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng giảm tỷ trọng ngành công nghiệp khai khoáng, tăng dần tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trên cơ sở tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, cải tiến công nghệ, nâng cao trình độ sản xuất. Phát triển công nghiệp hỗ trợ, tăng cường kết nối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn

2021-2030. Tiếp tục đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo kế hoạch. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ sản xuất của các sản phẩm công nghiệp; tạo điều kiện để các dự án công nghiệp sớm hoàn thành đầu tư đưa vào sản xuất.

### ***2.3. Phát huy tiềm năng, đẩy mạnh phát triển du lịch để trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh***

Tiếp tục thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về *phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*; Đề án phát triển du lịch tâm linh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Đề án xây dựng hệ thống du lịch thông minh. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, thực hiện các dự án tại Khu du lịch quốc gia Tân Trào, các dự án phát triển du lịch dịch vụ tại các huyện, thành phố. Xây dựng kế hoạch và tổ chức Lễ hội Thành Tuyên năm 2020 hiệu quả, thiết thực. Chú trọng hoạt động quảng bá, xúc tiến và liên kết du lịch, tham gia xúc tiến, quảng bá về du lịch tỉnh Tuyên Quang. Tổ chức hoạt động có hiệu quả Ban Quản lý các Khu du lịch tỉnh.

### **3. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại**

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, bảo đảm có hiệu quả, đúng tiến độ mục tiêu theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Nghị quyết số 17/NQ-TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đến năm 2020*; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về *hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 18/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về *hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*; cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường liên thông, kết nối, công khai, minh bạch; kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, tăng cường liên thông, kết nối, công khai, minh bạch; kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp cả về số lượng và quy mô, chất lượng. Thực hiện Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng tính liên kết trong cộng đồng doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Tiếp tục tạo điều kiện để kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển kinh tế. Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi

mới công ty nhà nước; thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang, công ty cổ phần chế biến lâm sản Tuyên Quang theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện tốt các quy định về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.

Thực hiện hiệu quả Chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh Tuyên Quang năm 2020. Tiếp tục củng cố và làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài có tiềm năng và phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh. Tăng cường thông tin đối ngoại, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

#### **4. Huy động các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị**

Nâng cao năng lực phân tích, dự báo và chất lượng của hệ thống thông tin, thống kê. Triển khai thực hiện Thông tư số 13/2019/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định năm 2020 làm năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh. Tăng cường kết hợp chế độ báo cáo thống kê với điều tra thống kê và khai thác dữ liệu thống kê.

Lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025. Tập trung nguồn lực, kiên quyết trong chỉ đạo, điều hành để bảo đảm các dự án, công trình trọng điểm được triển khai đúng tiến độ, chất lượng, nhất là các công trình giao thông kết nối; xây dựng và triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, công tác giải phóng mặt bằng và khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai theo hình thức BOT; các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư và các công trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác quản lý, sửa chữa, duy tu, bảo trì thường xuyên hệ thống giao thông đường bộ. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với hạ tầng thương mại; hạ tầng giáo dục, đào tạo; hạ tầng y tế; hạ tầng văn hóa, thể dục, thể thao; hạ tầng thông tin và truyền thông; hệ thống thủy lợi, các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai, xử lý môi trường,... và nhất là tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Xây dựng và triển khai thực hiện đề án phát triển đô thị và đề nghị công nhận thành phố Tuyên Quang đạt tiêu chí đô thị loại II; xây dựng Quy hoạch chung đô thị Na Hang đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017-2020. Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế của tỉnh. Tiếp tục phát triển các ngành dịch vụ như vận tải, bưu chính, thương mại xuất khẩu,... Quan tâm phát triển các

ngành dịch vụ như giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính ngân hàng; khoa học công nghệ; phát triển mạnh mẽ và bền vững du lịch, góp phần lan tỏa tới nhiều ngành sản xuất, dịch vụ thị trường phát triển. Đảm bảo cung cầu hàng hóa thiết yếu, thực hiện hiệu quả các biện pháp bình ổn giá cả, thị trường; không tăng giá đồng loạt nhiều hàng hóa, dịch vụ trong cùng thời điểm, hạn chế điều chỉnh vào các tháng cuối năm để tránh tác động tới chỉ số giá tiêu dùng chung của tỉnh.

Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, du lịch... Phát triển dịch vụ vận tải theo hướng nâng cao chất lượng; mở rộng các tuyến vận tải; xã hội hóa đầu tư các bến xe khách, điểm đỗ, cảng sông, dịch vụ vận tải công cộng.

Mở rộng dịch vụ thông tin, truyền thông để cung cấp các dịch vụ đa phương tiện có chất lượng phát triển hạ tầng viễn thông và Internet băng rộng hiện đại, đồng bộ. Nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm,...

## **6. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, tích cực bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ**

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhất là tài nguyên đất đai, bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch, tiết kiệm và cân bằng sinh thái. Triển khai thực hiện Bảng giá đất 05 năm giai đoạn 2020-2024. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quản lý đất đai, khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh các giải pháp hữu hiệu giảm thiểu ô nhiễm và bảo vệ môi trường, cảnh quan ở khu vực nông thôn, khu vực đô thị. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc giải quyết vấn đề rác thải nhựa; nghiên cứu các giải pháp, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm giải quyết đồng bộ, hiệu quả vấn đề rác thải nhựa. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, chú trọng hiệu quả phát triển, hướng tới kinh tế xanh, bền vững; kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường. Ban hành và triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý rác thải ở khu vực nông thôn.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020. Ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất kinh doanh; nhất là trong sản xuất công nghiệp, nông, lâm nghiệp; chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học, cơ giới hóa các vùng chuyên canh; đổi mới công nghệ sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến các sản phẩm cây trồng, vật nuôi có lợi thế của tỉnh; xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng trong phát triển ứng dụng khoa học, công nghệ.

## **7. Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội**

### ***7.1. Phát triển giáo dục và đào tạo***

Tập trung đồng bộ các giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, chú trọng nguồn nhân lực chất lượng cao. Duy trì và giữ vững thành quả phổ cập giáo dục các bậc học, chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới, nhất là đối với lớp 1; thực hiện tốt Đề án dạy và học ngoại ngữ; Kế hoạch về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Đề án huy động trẻ đi nhà trẻ. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích cơ sở giáo dục ngoài công lập. Thực hiện tốt Đề án tự chủ về tài chính của Trường Đại học Tân Trào, Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý giáo dục; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ ở cấp học, trình độ đào tạo. Thực hiện liên kết giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất và dịch vụ nhằm tăng điều kiện thực hành, thực tập và nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo. Xây dựng Đề án phát triển giáo dục tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức Hội khỏe phù đổng tỉnh Tuyên Quang lần thứ X năm 2020.

### ***7.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe, đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích y tế ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách đối với người lao động. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế.

### ***7.3. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao và thông tin truyền thông***

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường thi hành pháp luật về xây dựng thực hiện hương ước, quy ước giai đoạn đến năm 2021; các quy hoạch, đề án về phát triển văn hóa như: Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di

tích lịch sử Địa điểm tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, huyện Chiêm Hóa; xây dựng hồ sơ Khu di sản thiên nhiên Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn) - Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) trình UNESCO đưa vào danh mục xây dựng hồ sơ di sản thế giới... Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng, 75 năm thành lập Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Phát triển toàn diện các hoạt động văn hóa, chú trọng mở rộng và nâng cao hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", từng bước cải thiện, nâng cao giá trị đạo đức xã hội. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng và thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể thao cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ vận động viên thể thao thành tích cao, những môn thể thao có thế mạnh của tỉnh.

Tiếp tục triển khai Đề án số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 theo Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, tiến tới đến 31/12/2020 Đài truyền phát thanh và Truyền hình tỉnh ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất (analog) trên địa bàn toàn tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực bưu chính, chuyển từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang bưu chính số với các dịch vụ mang tính hỗ trợ/logistic cho thương mại điện tử. Tập trung đẩy mạnh phát triển mạng 5G trên địa bàn tỉnh. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020. Thực hiện nghiêm quy hoạch phát triển và quản lý báo chí, định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

#### ***7.4. Lao động, việc làm, giảm nghèo bền vững và các chính sách an sinh xã hội***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết về cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội; Chương trình Lao động - việc làm giai đoạn 2016-2020 tỉnh Tuyên Quang và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh xã hội hoá, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề. Tổng kết Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 20/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

Thực hiện có hiệu quả Đề án "*Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017-2025 và tầm nhìn đến năm 2030*" trên địa bàn tỉnh; Đề án tổ chức quản lý, cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội; hệ thống dịch vụ tư vấn việc làm theo quy định của pháp luật. Triển khai có hiệu quả và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện phòng, chống các tệ nạn xã hội có hiệu quả.

## **8. Thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các sở, ngành, thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021. Nâng cao Chỉ số về Chính phủ điện tử với ba nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng viễn thông và nguồn nhân lực theo đúng quy định. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan, cán bộ nhà nước. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ. Triển khai thực hiện Quy định về tiêu chí phân loại thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xử lý hồ sơ công việc, số hóa văn bản giấy tờ truyền thống lên trên mạng máy tính trong các cơ quan hành chính. Tạo chuyển biến tích cực trong mối quan hệ giữa nhà nước với nhân dân thông qua việc thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt trên 30%. Công khai mức độ hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Duy trì và nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

## **9. Công tác dân tộc, tôn giáo; quốc phòng an ninh**

Quan tâm thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tập trung hướng dẫn sản xuất cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gắn với mục tiêu phát triển bền vững giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 và cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020; chính sách hỗ trợ học sinh và trường

phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Đề án "*Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021*" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo. Tuyên truyền phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và các quy định của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và nhân dân trên địa bàn tỉnh; bồi dưỡng kiến thức về công tác tôn giáo cho cán bộ, công chức theo Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 09/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm xóa bỏ tổ chức Dương Văn Minh, tình hình tuyên truyền về "Nhà nước Mông", "Pháp luân công" và các tà đạo; thực hiện tốt công tác ổn định sản xuất và đời sống cho nhân dân.

Nâng cao chất lượng xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, chú trọng trang bị và các điều kiện bảo đảm khác. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng, an ninh; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện, tham mưu, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh có liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương. Phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông; các biện pháp quản lý chặt chẽ hành lang giao thông, xử lý các điểm đen về tai nạn giao thông; phấn đấu giảm tai nạn giao thông vững chắc.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tập trung thực hiện Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2020.

Đảm bảo cho các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; tăng cường cải cách thủ tục hành chính. Quản lý, sử dụng triệt để tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, song song với huy động tối đa các nguồn lực tài chính khác để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về thu ngân sách**

#### **2.1. Thu ngân sách nhà nước**

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và Ủy ban nhân dân tỉnh về những giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán NSNN 2020. Giao kịp thời dự toán thu NSNN năm 2020, dự toán thu hàng quý cho các

phòng, Chi cục Thuế; xây dựng kế hoạch thu NSNN hàng quý phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, phân tích, đánh giá kết quả thu cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý và cả năm sát đúng với thực tế phát sinh. Xác định chính xác những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời có các giải pháp quản lý hiệu quả trong quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

Thực hiện các giải pháp để thực hiện các thủ tục đấu giá thu tiền sử dụng đất, các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính đối với chuyển nhượng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân kê khai, nộp kịp thời các khoản, phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế ngay từ đầu năm, tập trung kiểm tra các tờ khai có sự mâu thuẫn, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế, kiên quyết xử phạt đối với các trường hợp vi phạm quy định về kê khai thuế, thực hiện án định thuế đối với người nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế theo đúng qui định của Luật Quản lý thuế.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tạo thuận lợi cho người nộp thuế, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, tăng thêm năng lực sản xuất mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu vững chắc, lâu dài cho ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền. Trong đó tập trung vào tuyên truyền, giới thiệu nội dung Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Nghị quyết số 94/NQ-QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khóa XIV. Tổ chức và nâng cao chất lượng các hội nghị đối thoại trực tiếp với người nộp thuế. Hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc trong việc thực hiện chính sách thuế.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu đảm bảo lành mạnh hoá môi trường kinh doanh và nâng cao tính tuân thủ pháp luật của người nộp thuế. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế; tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 94/NQ-QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khóa XIV. Triển khai quyết liệt công tác chống thất thu trong đó tập trung vào những ngành, lĩnh vực kinh doanh lâm sản, thương mại, dịch vụ ăn uống, kinh doanh xăng dầu, khai thác tài nguyên, khoáng sản... Tổ chức đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời các khoản thu phát sinh, các khoản phải thu theo kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán vào ngân sách nhà nước.

## ***2.2. Nhiệm vụ và giải pháp về chi ngân sách địa phương***

Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương tích cực, chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, đúng dự toán được giao và khả năng thu ngân sách nhà nước.

Việc phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành; bố trí giảm nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương (tăng mức bội thu) để trả nợ gốc đầy đủ, đến hạn phải trả trong năm 2020; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định. Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, nếu còn nguồn mới xem xét bố trí cho dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội,... Tập trung giải ngân vốn đầu tư ngay từ những tháng đầu năm; trong tháng 01 năm 2020, Sở Tài chính phải nhập xong dự toán trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

Căn cứ vào tình hình thực tế, đảm bảo vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho các chương trình hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương. Đồng thời huy động hợp lý các nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn theo quy định của pháp luật để thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu. Bố trí vốn thực hiện các chương trình mục tiêu, các khâu đột phá của tỉnh; đảm bảo tiến độ các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng, các chương trình trọng điểm của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thanh toán và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, hạn chế thấp nhất chi chuyển nguồn sang năm sau.

Đối với các chương trình, dự án ODA do địa phương quản lý: Tập trung bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho các dự án theo cam kết. Đối với vốn Chính phủ vay cho Ủy ban nhân dân tỉnh vay lại, thực hiện giải ngân trong phạm vi dự toán tổng mức vay và bội chi ngân sách địa phương đã được duyệt.

Căn cứ chỉ tiêu dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 16/12/2019, các đơn vị dự toán khối tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiến hành giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và Ủy ban nhân dân tỉnh giao cả về tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực chi. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phân bổ dự toán Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ không được thấp hơn mức dự toán do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; giao dự phòng ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Phân bổ dự toán chi phải đảm bảo về thời gian theo quy định, đúng chế độ, định mức chi ngân sách, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, những chế độ, nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật và do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, các khoản chi liên quan đến mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định, định mức. Tiếp tục Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước năm 2011-2020, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với xây dựng và triển khai các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách và tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước.

Thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức mua sắm tập trong nhằm đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại phù hợp với yêu cầu, nội dung hoạt động và quá trình cải cách nền tài chính nhà nước, cải cách tài chính công. Kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, mua sắm, thuê, thanh lý, bán, điều chuyển, thu hồi, tiêu hủy và xử lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 03/7/2018 của HĐND tỉnh. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên, nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ và nguồn thu được để lại theo chế độ quy định để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất: các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành, chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn bảo đảm.

Đối với kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên và không thực hiện chế độ tự chủ phải sử dụng đúng mục tiêu đã giao và tổ chức thực hiện ngay từ những tháng đầu năm; chỉ điều chỉnh dự toán đã giao đối với nội dung, nhiệm vụ thực sự cần thiết và phải thực hiện xong trước ngày 15/11/2020. Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định và trong phạm vi dự toán được duyệt.

Nâng cao năng lực dự báo thu chi ngân sách, gắn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp để điều hành các nhiệm vụ chi ngân sách đã được duyệt và những nhiệm vụ chi ngân sách quan trọng, cấp bách. Trường hợp số thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng phương án điều hành ngân sách và sử dụng các nguồn lực để xử lý cân đối ngân sách địa phương theo quy định. Hạn chế chi chuyển nguồn sang năm sau, việc chi chuyển nguồn phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương, kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm đầu môi, tránh chồng chéo. Căn cứ vào số lượng cán bộ công chức, viên chức và người lao động

ting giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy năm 2020 so với biên chế giao năm 2019 các đơn vị dự toán cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động rà soát cắt giảm nguồn kinh phí tương ứng để dành nguồn cải cách tiền lương năm 2020 và theo lộ trình của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động sử dụng kinh phí đã được giao để thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, ưu tiên các chính sách liên quan trực tiếp đến chế độ chính sách con người theo đúng quy định của pháp luật. Sử dụng nguồn dự phòng để thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu đói, các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Trên cơ sở danh mục các Chương trình mục tiêu và Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ quyết định, dự toán kinh phí do Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán kinh phí cho các đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định. Các đơn vị, UBND các huyện, thành phố được giao thực hiện phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng chương trình, dự án và theo quy định hiện hành, tập trung giải ngân kinh phí để hoàn thành kế hoạch vốn được giao trong năm 2020

Đẩy mạnh thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động và giao quyền tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, thành phố gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo quy định. Thực hiện các hình thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, tăng hiệu quả sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và phù hợp tình hình thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa bàn.

Thực hiện quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước đối với các mặt hàng quan trọng, nhà nước còn định giá, bình ổn giá. Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định pháp luật về đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết... tại các cửa hàng kinh doanh những mặt hàng thiết yếu, mặt hàng thuộc diện bình ổn giá theo quy định hiện hành, ngăn ngừa và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định của Luật Giá.

Thực hiện nghiêm Quy chế công khai tài chính, chế độ thông tin, báo cáo thu chi ngân sách nhà nước theo quy định và các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và các cơ quan thanh tra các cấp.

***Có biểu phân công chi tiết nhiệm vụ của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị kèm theo.***

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách

các Sở, ngành, đơn vị và địa phương tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch này.

**2.** Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

**2.1.** Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của Sở, ngành, đơn vị và địa phương xong trước ngày 10/02/2020; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và phối hợp với các cấp, ngành, địa phương liên quan đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2.2.** Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

**2.3.** Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh. Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng tháng, hàng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư vào ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**3.** Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các Sở, ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và nhân dân.

**4.** Sở Nội vụ, Ban Thi đua khen thưởng tỉnh phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị và địa phương chủ động theo dõi tình hình, kết quả thực hiện nội dung Kế hoạch này gắn với Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng những nhân tố mới, tích cực và kịp thời phê bình, xử lý theo quy định đối với những đơn vị, cá nhân chậm trễ, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong việc thực hiện những nhiệm vụ được giao.

**5.** Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các vị đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát, vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện những nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hiệp hội và của nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các giải pháp điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trưởng phòng, PTP, CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Huấn**